

**TOÀ ÁN ND HUYỆN NGA SƠN
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2024/DS-ST

Ngày: 15-01-2024

V/v: tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGA SƠN, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Huệ

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Văn Vinh

2. Ông Nguyễn Văn Hạnh

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Hải Anh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Ngày 15 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Nga Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 32/2023/TLST-DS ngày 16 tháng 10 năm 2023 về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2023/QĐXX-ST ngày 28 tháng 12 năm 2023, giữa các đương sự:

1/ Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn Sơn - Sinh năm 1991.

Địa chỉ: Thôn 3 Bái Trung, xã Hòa Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa (có mặt).

2/ Bị đơn: Bà Đỗ Thị Mầu - Sinh năm 1967;

Địa chỉ: Thôn 5, xã Nga Phương, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa (có mặt).

3/ Người làm chứng: Anh Phạm Văn Tuấn - Sinh năm 1986;

Địa chỉ: Thôn 5, xã Nga Phương, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện đề ngày 16/10/2023, bản tự khai, nguyên đơn anh Nguyễn Văn Sơn trình bày: Ngày 26/7/2023, anh cho bà Đỗ Thị Mầu vay số tiền 60.000.000đ để bà Mầu đảo sổ Ngân hàng; khi vay hai bên có viết giấy vay tiền có đầy đủ chữ ký bên vay, bên cho vay và người làm chứng là anh Phạm Văn Tuấn; hẹn ngày 02/8/2023 sẽ thanh toán số tiền vay trên cho anh. Nếu bà Mầu không trả được nợ vay thì bà sẽ trả bằng 03 con trâu mẹ. Quá thời hạn trả nợ, nhưng bà Mầu không có động thái trả nợ số tiền vay cho anh. Anh đã có đơn gửi đến UBND xã Nga Phương nhưng không hòa giải thành. Để đảm bảo quyền lợi, anh đề nghị bà Mầu trả số tiền vay trên cho anh; về lãi suất: anh không yêu cầu.

Đối với bị đơn bà Mầu trình bày: Theo giấy vay tiền đề ngày 26/7/2023, viết tay bà là người viết giấy vay anh Sơn số tiền 60.000.000đ; hẹn ngày trả là 02/8/2023. Nếu trả không đúng hạn thì anh Sơn bắt 3 con trâu. Trên giấy vay không thỏa thuận

về lãi suất. Anh Sơn yêu cầu bà trả số tiền vay trên, thì bà có ý kiến: Đồng ý sẽ trả số tiền trên cho anh Sơn theo giấy bà đã ghi. Thời gian trả: khi nào lấy được tiền từ anh Tuấn, bà sẽ trả nợ cho anh Sơn vì bà vay của anh Sơn để giúp anh Tuấn. Về lãi suất: anh Sơn không yêu cầu nên bà đồng ý. Bà đề nghị Tòa án đưa anh Tuấn vào tham gia tố tụng trong vụ án là người làm chứng.

* Ý kiến anh Phạm Văn Tuấn: Ngày 24/7/2023, bà Mầu có sang nhà anh nói chuyện về việc nhà bà đã đến hạn trả nợ Ngân hàng. Do anh có vay bà Mầu 80.000.000đ nên bà Mầu có yêu cầu anh thu xếp trả nợ để bà trả nợ cho Ngân hàng. Gia đình anh đang gặp khó khăn nên không lo được tiền. Sau đó, bà Mầu đã có những hành động ngăn cản như: không cho anh làm việc, tắt hết các thiết bị điện quạt chạy cho tôm, cá ăn, không cho anh chở cám cho vịt ăn. Về mối quan hệ giữa anh và anh Sơn: do hai bên có quen biết trong làm ăn nên có điện thoại nói chuyện anh Sơn đề nghị cho bà Mầu vay số tiền là 80.000.000đ. Đến ngày 25/7/2023, anh Sơn sang nhà và trao đổi với bà Mầu chỉ giúp được số tiền 60.000.000đ; không tính lãi suất. Số ngày vay do bà Mầu tự chọn, phải có tài sản thế chấp. Đến ngày 26/7/2023, anh Sơn sang bà Mầu ngồi nói chuyện, mục đích đáo sổ Ngân hàng. Bà Mầu đồng ý vay 60.000.000đ và thế chấp bằng 3 con trâu mẹ. Việc bà Mầu vay mượn tiền của anh Sơn là chuyện của hai người không liên quan anh. Còn việc anh có vay tiền của bà Mầu thì đang được Tòa án giải quyết bằng vụ án khác.

Tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, anh Sơn và bà Mầu thống nhất được nội dung: số tiền gốc vay; không yêu cầu tính lãi suất và xử lý tài sản thế chấp; về phương thức trả nợ: bà Mầu đề nghị khi nào lấy được tiền nợ của anh Tuấn thì bà Mầu sẽ trả cho anh Sơn số tiền đã vay.

Do các đương sự không thống nhất nội dung giải quyết, nên Tòa án đã đưa vụ án ra xét xử theo quy định.

Mặc dù anh Phạm Văn Tuấn đã được triệu tập họp lệ lần thứ nhất, nhưng vắng mặt tại phiên tòa (có đơn xin xét xử vắng mặt). Căn cứ khoản 2 Điều 229 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử (HĐXX) vẫn tiến hành xét xử vắng mặt anh Tuấn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

* Về thủ tục tố tụng: Đây là vụ án “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 BLTTDS thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn.

* Về nội dung vụ án:

[1] Xét yêu cầu của nguyên đơn: Theo giấy vay tiền, viết tay đề ngày 26/7/2023, số tiền anh Sơn cho bà Mầu vay là 60.000.000đ; thời hạn vay thỏa thuận đến ngày 02/8/2023 bà Mầu sẽ trả số tiền vay cho anh Sơn, không thỏa thuận về lãi suất thanh toán; bà Mầu cam kết không trả số nợ trên sẽ đồng ý để anh Sơn bắt ba con trâu của gia đình bà Mầu.

Quá thời hạn, nhưng bà Mầu không có động thái trả nợ như cam kết. Anh Sơn yêu cầu bà Mầu phải trả số tiền đã vay là 60.000.000đ; về lãi suất: anh Sơn không yêu cầu; về tài sản thế chấp là 3 con trâu của gia đình bà Mầu, anh Sơn không yêu cầu xử lý nữa.

[2] Xét việc bị đơn vay tiền của nguyên đơn: Về số tiền vay, ngày tháng năm vay; thời hạn trả nợ, bà Mầu thống nhất như nguyên đơn yêu cầu. Lý do bà không trả nợ đúng như cam kết là do anh Tuấn vay tiền của bà chưa trả nên bà chưa có tiền để trả nợ cho anh Sơn. Bà đồng ý trả số tiền vay cho anh Sơn theo giấy vay tiền bà đã viết cho anh Sơn khi bà lấy được tiền từ anh Tuấn.

[3] Xét lời trình bày của người làm chứng: Đối với giấy vay tiền giữa bà Mầu và anh Sơn thì bên vay là bà Mầu, bên cho vay là anh Sơn; anh Tuấn chỉ ký vào mục người làm chứng, không có nội dung nào thể hiện việc anh Tuấn vay lại số tiền này từ bà Mầu.

[4] Từ những căn cứ trên, Hội đồng xét xử thấy rằng: Về số tiền vay, ngày vay tại giấy vay tiền đã được bà Mầu viết cho anh Sơn đã được hai bên thống nhất. Do bà Mầu vi phạm cam kết trả nợ nên anh Sơn yêu cầu bà Mầu trả lại số tiền gốc vay 60.000.000đ là có căn cứ nên HĐXX chấp nhận xem xét.

Về phương thức trả nợ: bà Mầu đồng ý trả nợ số tiền vay trên cho anh Sơn khi lấy được tiền từ anh Tuấn, xét yêu cầu này của bà Mầu là không có căn cứ nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

Về lãi suất và tài sản thế chấp là 03 con trâu mẹ được ghi trên giấy vay tiền, anh Sơn không yêu cầu đối với bà Mầu nên HĐXX miễn xét.

[4] Về án phí: Bà Đỗ Thị Mầu phải chịu án phí DSST theo quy định;

Hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí DSST anh Sơn đã nộp theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 147; khoản 2 Điều 229; Điều 271; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463; Điều 465; Điều 466; Điều 468 và Điều 470 của Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 24; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và danh mục án phí kèm theo.

Xử: 1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Văn Sơn, buộc bà Đỗ Thị Mầu phải có nghĩa vụ trả cho anh Sơn số tiền nợ gốc là 60.000.000đ (*Sáu mươi triệu đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu người phải thi hành án không thi hành, thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2/ Về án phí: Bà Đỗ Thị Mầu phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm (DSST) là 3.000.000đ (*Ba triệu đồng*).

Hoàn trả lại cho anh Nguyễn Văn Sơn số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.500.000 (*Một triệu năm trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí số

AA/2021/0016623, ngày 16/10/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

3/ Quyền kháng cáo: Anh Sơn, bà Mầu có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Nga Sơn;
- Các đương sự;
- Phòng GD- KT Tòa án tỉnh;
- Chi cục THADS huyện Nga Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Huệ

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Hạnh

Phạm Văn Vinh

Lê Thị Huệ

Nơi nhận:

- VKSND huyện Nga Sơn;
- Các đương sự;
- Phòng GD- KT Tòa án tỉnh;
- Chi cục THADS huyện Nga Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Huệ

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Minh

Nguyễn Văn Hạnh

Lê Thị Huệ

